

Số: 268/BC-UBND

Việt Yên, ngày 12 tháng 10 năm 2015

BÁO CÁO

Công tác cải cách hành chính tháng 10 và phương hướng nhiệm vụ tháng 11 năm 2015

I/ CÔNG VIỆC CHỦ YẾU ĐÃ TRIỂN KHAI VÀ KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Công việc đã triển khai

Thực hiện Kế hoạch số 3749/KH-UBND ngày 30/12/2014 của Chủ tịch UBND tỉnh về cải cách hành chính năm 2015. Chủ tịch UBND huyện đã triển khai công tác CCHC bằng các văn bản sau:

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện tốt quy trình giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông hiện đại;

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị xây dựng quy định chức năng nhiệm vụ của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện theo Nghị định số 37/2014/NĐ-CP của Chính phủ;

- Ban hành Văn bản số 1159/UBND-NV ngày 07/10/2015 về việc chỉ đạo thực hiện nghiêm túc Quyết định số 1675/QĐ-UBND ngày 10/9/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh về thực hiện TTHC áp dụng phần mềm điện tử thực hiện cơ chế một cửa liên thông 3 cấp thuộc lĩnh vực Lao động TBXH; Văn bản số 1183/UBND-NV ngày 12/10/2015 về việc chỉ đạo thực hiện nghiêm túc Quyết định số 1742/QĐ-UBND ngày 21/9/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện trong lĩnh vực thông tin và truyền thông.

- Ban hành Quyết định số 02/2015/QĐ-UBND ngày 08/10/2015 ban hành quy định tiêu chí đánh giá xếp loại người đứng đầu cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện và Chủ tịch UBND các xã, thị trấn trong thi hành công vụ.

- Tiếp tục chỉ đạo các xã, thị trấn củng cố và nâng cao chất lượng hoạt động của Bộ phận Một cửa.

2. Kết quả đạt được

a. Cải cách thể chế

Công tác xây dựng và văn bản QPPL của UBND huyện thường xuyên được chú trọng, trọng đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, thống nhất phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương. Tổng hợp rà soát hệ thống hóa các văn bản quy phạm pháp luật do HĐND và UBND huyện ban hành từ năm 2013 đến nay.

Tham mưu thẩm định một số văn bản QPPL của các phòng ban thuộc huyện: Quy định về công tác thi đua khen thưởng trên địa bàn huyện; quy định chức năng nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của Phòng Nội vụ huyện.

b. Việc cải các thủ tục hành chính và thực hiện CCHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông

Căn cứ Kế hoạch rà soát TTHC trọng tâm năm 2015 của UBND tỉnh, UBND huyện chỉ đạo các cơ quan đơn vị, địa phương tiếp tục rà soát các TTHC ở lĩnh vực mình giải quyết còn có khó khăn vướng mắc, không phù hợp với quy định pháp luật hiện hành nhằm đơn giản hóa TTHC.

Niêm yết, công khai minh bạch đầy đủ các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết đặc biệt là TTHC mới được công bố ban hành hoặc sửa đổi bổ sung; tiếp tục thực hiện tốt việc giảm 30% thời gian giải quyết TTHC ở các phòng chuyên môn thuộc lĩnh vực giải quyết huyện, các xã, thị trấn; thực hiện giải quyết TTHC theo đúng quy trình ISO đã xây dựng.

Trong tháng UBND huyện đã tiếp nhận và giải quyết TTHC tại bộ phận một cửa huyện là 1.326 hồ sơ, trong đó: Đã giải quyết 1.208 hồ sơ đạt 91%, đang giải quyết là 210 hồ sơ đạt 9%. Cấp xã đã tiếp nhận được 3.021 hồ sơ, trong đó: Đã giải quyết là 2944 hồ sơ đạt 97%, hồ sơ đang giải quyết là 77 hồ sơ chiếm 3%.

(Chi tiết có bản tổng hợp đính kèm)

c. Cải cách tổ chức bộ máy

Chỉ đạo rà soát lại và xây dựng dự thảo quy định chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của các phòng chuyên môn thuộc UBND huyện để sửa đổi bổ sung cho phù hợp.

d. Xây dựng và nâng cao đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ trong việc thực thi nhiệm vụ của cán bộ công chức. Trong tháng Chủ tịch UBND huyện tiếp nhận, điều động 07 công chức, viên chức từ huyện ngoài về công tác tại huyện, thuyên chuyển đi huyện khác trong tỉnh 3 người điều động 8 công chức viên chức trong huyện, bổ nhiệm lại 9 CBQL các Trường học, bổ nhiệm lãnh đạo cấp phòng 3 người, hợp đồng làm việc 01; thông báo nghỉ hưu đối với CBCCVC 11 người; quyết định nghỉ hưu trước tuổi theo NĐ 108/2014/NĐ-CP 43 trường hợp; xếp lương theo bảng cấp và nâng ngạch cho công chức cấp xã 10 trường hợp; khen thưởng 74 người; Quyết định thành lập hội đồng kỷ luật 02 giáo viên và đang làm thủ tục xác minh, kết luận điều tra (01 trường hợp sinh con thứ 3; 01 trường hợp nghỉ việc tự do)

Thực hiện tốt Chỉ thị 14-CT/TU của Ban Thường vụ tỉnh ủy về chấn chỉnh tác phong lề lối làm việc của đội ngũ cán bộ, công chức viên chức trong thi hành nhiệm vụ; thực hiện tốt quy chế văn hóa công sở đặc biệt là nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu trong việc triển khai thực hiện Chỉ thị 14-CT/TU.

e. Cải cách tài chính công

Tổ chức và chỉ đạo các cơ quan triển khai thực hiện Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ban hành quy định cơ chế tự chủ tự chịu trách nhiệm về kinh phí của đơn vị sự nghiệp công lập; tiếp tục thực hiện Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ về sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP đối với cơ quan quản lý nhà nước; Nghị định số 43/2006/NĐ-CP của Chính phủ đối với các đơn vị sự nghiệp về tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính trong cơ quan.

g. Hiện đại hóa nền hành chính Nhà nước

Tiếp tục thực hiện ứng dụng HTQLCL theo tiêu chuẩn ISO vào hoạt động cơ quan nhà nước trên địa bàn huyện trong hoạt động quản lý và giải quyết TTHC triển khai tới các cơ quan thuộc UBND huyện. Đến nay 12/12 cơ quan áp dụng HTQLCL trong hoạt động của mình và giải quyết TTHC đúng quy định.

Tiếp tục ứng dụng CNTT để giải quyết TTHC trên phần mềm một cửa điện tử, xử lý văn bản trên phần mềm tác nghiệp QLVB, trao đổi gửi nhận văn bản điện tử qua hòm thư công vụ... giảm bớt giấy tờ hành chính. Duy trì hoạt động của Trang thông tin điện tử đảm bảo các thông tin lãnh đạo chỉ đạo điều hành của UBND huyện được đăng tải trên trang Website của huyện và thông tin tuyên truyền kịp thời.

h. Công tác kiểm tra giám sát về công tác CCHC

Tiếp tục chấn chỉnh công tác chấp hành giờ giấc làm việc, văn hóa công sở, việc thực thi nhiệm vụ cán bộ công chức đặc biệt là cán bộ công chức tại Bộ phận Một cửa xã, thị trấn; hoàn thành công tác kiểm tra về công tác CCHC, công tác Nội vụ, công tác quản lý điều hành của Chủ tịch UBND cấp xã và tác phong lề lối làm việc của cán bộ, công chức, viên chức. Qua kiểm tra đã chỉ cho các cơ quan đơn vị những ưu điểm, tồn tại hạn chế, định hướng cho các đơn vị thực hiện tốt nhiệm vụ trong thời gian tới, đã ban hành Thông báo kết luận từng cuộc kiểm tra đến đơn vị được kiểm tra để chỉ đạo khắc phục.

II/ ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Về ưu điểm

Tiếp tục chỉ đạo thực hiện đúng tiến độ thời gian và yêu cầu của Kế hoạch CCHC và các Kế hoạch liên quan đến CCHC của tỉnh và của huyện đề ra.

Duy trì và triển khai thực hiện bộ phận một cửa của huyện và của các xã, thị trấn, thực hiện tốt một cửa liên thông và một cửa hiện đại. Cơ sở vật chất trang bị dần đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ thực tế đặt ra.

Duy trì tốt quy chế văn hóa công sở, thực hiện tốt công tác văn hóa giao tiếp của cán bộ, công chức, viên chức.

Giải quyết TTHC cho tổ chức và công dân được quan tâm và cơ bản đáp ứng yêu cầu của công dân; việc lập hệ thống sổ, phiếu tiếp nhận và trả kết quả, lưu trữ hồ sơ đảm bảo theo đúng quy định.

Công tác xây dựng và ban hành Văn bản QPPL do HĐND và UBND được chú trọng quan tâm và ban hành kịp thời theo quy định.

2. Tồn tại hạn chế

Cơ sở vật chất trang bị cho bộ phận một cửa xã, thị trấn vẫn còn thiếu so với quy định, chưa đáp ứng được yêu cầu;

Việc sử dụng phần mềm một cửa điện tử còn chưa cao vẫn chỉ là nhập thông tin trên phần mềm, chưa thực hiện đính kèm hồ sơ điện tử.

III/ PHƯƠNG HƯỚNG, VÀ NHIỆM VỤ THÁNG 11/2015

1. Tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch CCHC năm 2015 trên địa bàn.

2. Làm tốt công tác kiểm soát, rà soát TTHC, Nâng cao chất lượng xây dựng văn bản trong công tác ban hành văn bản Quy phạm pháp luật và các văn bản có chứa nội dung quy phạm pháp luật.

3. Triển khai có hiệu quả áp dụng hệ thống QLCL theo tiêu chuẩn ISO 9001- 2008 vào hoạt động cơ quan nhà nước trên địa bàn huyện.

4. Tiếp tục củng cố nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Bộ phận Một cửa huyện và các xã, thị trấn trên địa bàn. Triển khai thực hiện có hiệu quả phần mềm Một cửa điện tử liên thông 3 cấp thuộc lĩnh vực Lao động Thương binh và xã hội.

5. Nâng cao trách nhiệm trong thực thi nhiệm vụ của cán bộ, công chức đặc biệt là người đứng đầu các cơ quan đơn vị trong chỉ đạo điều hành, tuyên truyền phổ biến quy định đối với CBCCVV trong việc không uống bia rượu trong giờ làm việc, thời gian nghỉ trưa.

Trên đây là báo cáo công tác Cải cách hành chính tháng 10 và phương hướng nhiệm vụ tháng 11 năm 2015 của UBND huyện Việt Yên./.

Nơi nhận:

- Lưu: VT, NV.

Bản điện tử:

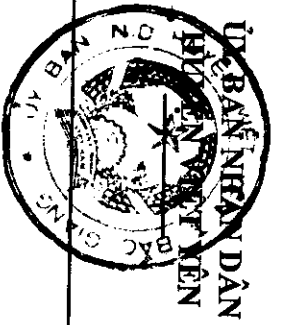
- Sở Nội vụ (b/c);

- Chủ tịch, các PCT UBND huyện(b/c);

- Phòng Nội vụ;

- LĐVP, CVTH.





**THÔNG KÊ KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA, MỘT CỬA LIÊN THÔNG HUYỆN**

Từ ngày 6/9/2015 đến ngày 5/10/2015

TT	Tên lĩnh vực	Số HS nhận giải quyết				Kết quả giải quyết							Lý do quá hạn	
		Tổng số	Trong đó			Số hs đã giải quyết			Số hồ sơ đang giải quyết					Hồ sơ trả lại
			Số kỳ trước	Mới tiếp nhận	Tổng số	Trả trước hạn	Trả đúng hạn	Trả quá hạn	Tổng số	Chưa đến hạn	Quá hạn			
1		3=4+5	4	5	6=7+8+9	7	8	9	10=11+12	11	12	13	14	
1	Kinh doanh và đầu tư	20		20	20	5	15							
2	Xây Dựng	6		6	6	2	4							
3	Tài Nguyên và Môi Trường	920	202	718	808	474	334		112	112				
4	Tư pháp	170		170	170	2	168							
5	Lao động TBXH	72		72	66		66		6	6				
6	Nội Vụ	119		119	119		119							
7	Văn Hóa	31		31	31		31							
8	GTVT													
9	Công Thương	1	1		1		1							
10	Nông Nghiệp PTNT	5	5		5		5							
11	Giáo dục và Đào tạo	7		7	7	2	5							
12	Tài Chính	6		6	6		6							
.	Tổng cộng	1.357	208	1.149	1.239		754		118	118				

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN VIỆT YÊN**

**THÔNG KÊ KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA, MỘT CỬA LIÊN THÔNG XÁ, TT
Từ ngày 05/9/2015 đến ngày 05/10/2015**

STT	Tên lĩnh vực	Số hs nhận giải quyết			Số hs đã giải quyết				Kết quả giải quyết				Lý do quá hạn
		Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trả trước hạn	Trả đúng hạn	Quá hạn	Số hồ sơ đang giải		Hồ sơ trả lại		
			Số kỳ trước	Mới tiếp nhận					Tổng số	Chưa đến hạn		Quá hạn	
1	2	3=4+5	4	5	6=7+8	7	8	9=10+11	10	11	13	14	
1	Kinh doanh và đầu tư												
2	Xây Dựng	0			0					71			
3	Tài Nguyên Môi Trường	469	91	378	398	72	326						
4	Tư pháp	2.200	1	2.199	2.200	808	1.392						
5	Lao động TBXH	352	8	344	346	31	315			6			
6	Nội Vụ	0			0								
7	Văn Hóa	0			0								
8	GTVT	0			0								
9	Công Thương	0			0								
10	Nông Nghiệp PTNT	0			0								
11	Giáo dục và Đào tạo	0			0								
12	Tài Chính	0			0								
	Tổng cộng	3.021	100	2.921	2.944	911	2.033		77	77	0	0	